TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày: 16/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thọ
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phùng Nữ Lệ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN ĐĂNG K – Sinh năm 1998, tại BRVT.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 49, thôn Đồng Tiến, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1949 và bà Đặng Thị V, sinh năm 1963.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ ngày 25/12/2018, tạm giam từ ngày 03/01/2019 (có mặt).

2/ LÊ MINH C – Sinh năm 1990, tại Đồng Nai.

Hộ khẩu thường trú: Ấp 6, xã M, huyện V, tỉnh Đ; chỗ ở: như trên; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh H, sinh năm 1965 và bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1966.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 26/12/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 8 năm tù về tội "Giết người"

Nhân thân: Ngày 10/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản"

Bị tạm giữ ngày 25/12/2018, tạm giam từ ngày 03/01/2019 (có mặt).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Văn T - sinh năm 1999 (vắng mặt).

Trú tại: 32 Nguyễn Văn Cừ, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2/ Ông Vòong Văn T - sinh năm 1985 (vắng mặt).

Trú tại: Tổ 11, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3/ Ông Nguyễn Văn B - sinh năm 1994 (vắng mặt).

Trú tại: Hẻm 65 Trương Định, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4/ Ông Trần Hữu Ngọc M - sinh năm 1997 (vắng mặt).

Trú tại: 141 Điện Biên Phủ, khu phố 5, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

5/ Ông Nguyễn Tấn P - sinh năm 1999 (vắng mặt).

Trú tại: 46 Ô, khu phố Long Bình, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

6/ Bà Vương Thị T - sinh năm 1994 (có mặt).

Trú tại: 222 Trần Hưng Đạo, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 2 giờ 00 ngày 25/12/2018, nhóm Lê Văn T cùng Vòong Văn T, Nguyễn Văn B, Trần Ngọc Hữu M và Nguyễn Tấn P rủ nhau góp tiền mua ma túy về sử dụng. Sau khi thống nhất T cầm tiền đến quán bar KingClub gặp đối tượng tên Bách mua 850.000 đồng ma túy dạng "khay", còn nhóm T, B, M, P đến quán Karaoke Zing Me thuê phòng hát. Sau đó cả nhóm lên phòng karaoke sử dụng hết số ma túy đã mua. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày, do có nhu cầu tiếp tục sử dụng ma túy nên T đi xuống quầy lễ tân gặp Nguyễn Đăng K hỏi mua 02 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc). K gọi điện cho Lê Minh C là quản lý quán karaoke Zing Me hỏi có ma túy để bán không. C trả lời có và chỉ chỗ cất giấu ma túy trong túi quần Jean màu xanh để trong tủ quần áo cho K và nói giá bán 2 viên là 600.000 đồng. Sau đó K lấy 2 viên ma túy (thuốc lắc) màu xanh bán cho T được 600.000 đồng. Đến khoảng 5 giờ cùng ngày, C về quán Zing Me, K đưa cho C số tiền 600.000 đồng vừa bán ma túy.

Đến khoảng 5 giờ 30, T tiếp tục xuống gặp K để hỏi mua thêm 01 viên ma túy. Lúc này K tự ý lấy 01 viên ma túy cất giấu trong túi quần Jean của C bán cho T với giá 300.000 đồng. T đem viên ma túy về phòng karaoke, T sử dụng ½ viên còn lại ½ viên T dùng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng gói vào và để trên bàn.

Khoảng 6 giờ 15 phút, Công an thành phố Bà Rịa kết hợp với Công an phường Phước Trung kiểm tra quán karaoke Zing Me phát hiện trên bàn có ½ viên ma túy được gói trong tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với nhóm của T. Đồng thời tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đăng K và Lê Minh C và thu giữ hai viên thuốc lắc của C do K giao nộp.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng bên trong gói ½ viên nén không rõ hình màu xanh, 03 điện thoại di động có chữ Iphone, 02 điện thoại di động có chữ Nokia, 3.410.000 đồng (trong đó của T

660.000 đồng, của B 500.000 đồng, của P 50.000 đồng, của T 2.200.000 đồng); 01 xe mô tô hiệu Honda loại Winer màu đỏ biển số 72D1-323.37; 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh, biển số 72D1-206.39.

Thu giữ khi bắt Nguyễn Đăng K và Lê Minh C: 02 viên nén hình tròn màu xanh có logo hình vương miện; 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, số imel 1: 354877089919404, số imel 2: 35487708991941201; 01 điện thoại di động màu trắng có chữ Oppo, số imel 1: 023596535, số imel 2: 023596527; 01 điện thoại di động màu bạc có chữ Iphone model A1678 FCC, ID: BCG-E2944, IC: 579C-E2944A và 900.000 đồng tiền mặt.

Tại bản kết luận giám định số 01/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 01/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, kết luận:

- Mẫu viên nén màu xanh không rõ hình gói trong tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng, được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01) có hình dấu của Công an phường Phước Trung - Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có khối lượng 0,1200 gam. Mẫu vượt quá khả năng giám định của Phòng PC09 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Mẫu viên nén hình tròn màu xanh trên một bề mặt có in hình vương miện, được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02) có hình dấu của Công an phường Phước Trung - Công an thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có khối lượng 0,6781 gam. Mẫu vượt quá khả năng giám định của Phòng PC09 Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tại bản kết luận giám định số 700/ C09B ngày 02/01/2019 của Phân viện K học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận:

- Gói số 01/1: Chất bột màu xanh đựng trong 01 gói nilong được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

- Gói số 01/2: 01 viên nén màu xanh trên có logo vương miện và chất bột màu xanh đựng trong 01 gói nilong được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Minh C thừa nhận các viên nén màu xanh mà cơ quan công an đã thu giữ là thuốc lắc (ma túy tổng hợp) do C mua của một người tên Huy là nhân viên quán bar King Club vào ngày 15/12/2018 với giá 1.250.000 đồng, mục đích C mua là để sử dụng và bán lại cho khách hát karaoke khi khách có nhu cầu. Lê Minh C thừa nhận khi mua và khi đồng ý bán cho Tuấn, C nhận thức các viên nén màu xanh là ma túy loại thuốc lắc (ma túy tổng hợp). Nguyễn Đăng K cũng thừa nhận khi T hỏi mua ma túy thì K cũng nhận thức các viên nén màu xanh là ma túy loại thuốc lắc (ma túy tổng hợp).

Đối với số tang vật là viên nén màu xanh, cơ quan giám định đã sử dụng hết vào công tác giám định.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bà Rịa đã giao trả cho Lê Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, 01 xe mô tô hiệu Honda loại Winer màu đỏ

biển số 72D1-323.37 và 660.000 đồng; giao trả cho Nguyễn Văn B: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia, 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter màu xanh, biển số 72D1-206.39 và 500.000 đồng; giao trả cho Nguyễn Tấn P: 01 điện thoại di động màu trắng hiệu Iphone và 50.000 đồng; giao trả cho Vòong Văn T: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Nokia và 2.200.000 đồng; giao trả cho Trần Ngọc Hữu M: 01 điện thoại di động màu xám hiệu Iphone.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, số imel 1: 354877089919404, số imel 2: 354877089919412; 01 điện thoại di động màu trắng có chữ Oppo, số imel 1: 023596535, số imel 2: 023596527; 01 điện thoại di động màu bạc có chữ Iphone model A1678FCC, ID: BCG-E2944A, IC: 579-E2944A và 900.000 đồng tiền mặt, cơ quan điều tra đã chuyển giao Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSBR ngày 12/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Đăng K và Lê Minh C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Bà Rịa giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, tuyên phạt bị cáo Nguyễn Đăng K từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù, áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, diểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, tuyên phạt Lê Minh C từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia và số tiền 300.000 đồng; giao trả cho chị T: 01 điện thoại di động màu bạc có chữ Iphone; giao trả cho K: 01 điện thoại di động màu trắng có chữ Oppo và 600.000 đồng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội trở về trở thành người công dân lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Đăng K và Lê Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi trái pháp luật của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời

khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, trùng khớp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 25/12/2018, phù hợp với các vật chứng thu được cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 4 giờ 00 ngày 25/12/2018, tại quán karaoke Zing Me thuộc phường Phước Trung, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, các bị cáo Nguyễn Đăng K và Lê Minh C nhận thức rằng 02 viên nén hình tròn màu xanh là ma túy loại thuốc lắc (ma túy tổng hợp) nên đã bán cho Lê Văn T với giá 600.000 đồng. Đến khoảng 5 giờ 30 cùng ngày, K tiếp tục bán 01 viên nén hình tròn màu xanh cho T với giá 300.000 đồng. Theo kết luận giám định thì: 01 viên nén màu xanh trên có logo vương miện và chất bột màu xanh đựng trong 01 gói nilong được niêm phong gửi giám định không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất theo Danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tuy nhiên, theo quy định tại mục 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 sửa đổi bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII "Các tội xâm phạm ma túy" của Bộ luật hình sự năm 1999 thì: "*Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng với các tội phạm về ma túy*".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo K, C thừa nhận khi mua, cất giữ và bán các viên nén hình tròn màu xanh cho Lê Văn Tuấn, các bị cáo nhận thức rằng đó là ma túy loại thuốc lắc (ma túy tổng hợp), nên hành vi phạm tội của các bị cáo như nêu trên đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo K, mặc dù K 2 lần bán các viên nén màu xanh cho Tuấn nhưng căn cứ quy định của Thông tư 08, Viện kiểm sát truy tố K về hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng theo các quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành và nhận thức rõ được tác hại to lớn của các chất ma túy đối với sức khỏe con người nói riêng và đối với xã hội nói chung; các bị cáo biết hành vi của mình là trái pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm minh thế nhưng vì tham lam nên đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Vì thế, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn để bị cáo có thời gian cải tạo, sửa đổi bản thân đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người mà các bị cáo chỉ thực hiện hành vi phạm tội mang tính tự phát. Xét về tính chất và

vai trò phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo C là người mua, cất giữ ma túy, bị cáo hưởng lợi toàn bộ số tiền bán ma túy nên bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo C có nhân thân xấu có 1 tiền án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục và bị cáo C phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo K. Bị cáo K là người trực tiếp thực hiện hành vi bán ma túy cho Lê Văn Tuấn, tuy nhiên bị cáo không hưởng lợi. Với vai trò thấp hơn nên bị cáo K phải chịu mức hình phạt nhẹ hơn so với bị cáo C.

[5]. Tuy nhiên, cũng xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với Lê Văn T, Vòong Văn T, Nguyễn Văn B, Trần Ngọc Hữu M và Nguyễn Tấn P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan công an đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với các đối tượng tên Huy, Bách đã bán ma túy cho T và C hiện chưa xác định được họ tên địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Bà Rịa tiếp tục điều tra xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, số imel 1: 354877089919404, số imel 2: 354877089919412 thu giữ của Nguyễn Đăng K, xét đây là tài sản bị cáo dùng để liên lạc việc bán ma túy với C nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng do K bán ma túy cho T có được cần tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động màu trắng có chữ Oppo, số imel 1: 023596535, số imel 2: 023596527; số tiền 600.000 đồng, xét đây là tài sản riêng của K không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả cho bị cáo K.

- Đối với 01 điện thoại di động màu bạc có chữ Iphone model A1678FCC, ID: BCG-E2944A, IC: 579-E2944A, qua xác minh làm rõ là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Vương Thị T, chị T không biết C sử dụng và mục đích phạm tội nên cần tuyên giao trả cho chị T.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đăng K, Lê Minh C phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Đăng K, Lê Minh C** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Lê Minh C 30 (ba mươi) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 25/12/2018.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: **Nguyễn Đăng K 24 (hai mươi bốn) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 25/12/2018.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên xử:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen có chữ Nokia, số imel 1: 354877089919404, số imel 2: 354877089919412; số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đăng K.

- Giao trả cho bị cáo Nguyễn Đăng K: 01 điện thoại di động màu trắng có chữ Oppo, số imel 1: 023596535, số imel 2: 023596527; số tiền 600.000 đồng.

- Giao trả cho chị Vương Thị T: 01 điện thoại di động màu bạc có chữ Iphone model A1678 FCC, ID: BCG-E2944A, IC: 579-E2944A.

(Toàn bộ các vật chứng trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 30/BB.THA ngày 12/4/2019 và biên lai thu tiền số TT/2012/0009950 ngày 12/4/2019).

+ Về án phí: Các bị cáo Lê Minh C, Nguyễn Đăng K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/5/2019), bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Công an TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT
- Thi hành án dân sự TP. Bà Rịa, tỉnh BR-VT;
- UBND xã Cù Bị, H. C Đức, T. BRVT;
- UBND xã Mã Đà, H. Vĩnh Cửu, T. ĐN;
- các bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Anh